

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **185/2023/HS-PT**

Ngày: 06 – 9 – 2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hường.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huân; Ông Trịnh Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Hoàng – Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Quyết Chiến - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 186/2023/HSPT ngày 01/8/2023 đối với bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2023/HS-ST ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh H**, tên gọi khác: Gấu; Sinh ngày 09 tháng 02 năm 1997, tại tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: Thôn 4, xã H, thành phố B, tỉnh Đ; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; con ông: Nguyễn Minh C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không; Tiền án: 03.

- Tại Bản án số 86/2014/HSST ngày 18/3/2014 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 04 tháng 24 ngày tù về tội “Cướp giật tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự 1999, bị cáo được trả tự do tại phiên tòa.

- Tại Bản án số 231/2015/HSST ngày 10/7/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự 1999, ngày 07/6/2018 chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo chưa được xóa án tích.

- Tại Bản án số 317/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tài, đến ngày 18/01/2020 chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo chưa được xóa án tích.

- Tại Bản án số 94/2020/HSST ngày 27/11/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản tài sản”, đến ngày 06/6/2022 chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/11/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột thì nội dung vụ án như sau:

Nguyễn Minh H và Lê Quốc T quen biết nhau trong thời gian cả hai cùng chấp hành án phạt tù tại Trại giam M, tỉnh Tiền Giang. Khoảng tháng 6/2022, H đến Thành phố Hồ Chí Minh để tìm việc làm thì gặp T. Sau đó cả hai cùng rủ nhau đến địa bàn thành phố B, tỉnh Đ để trộm cắp tài sản của người dân bán lấy tiền tiêu xài. Trước khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cả hai đã chuẩn bị công cụ bao gồm: Mua kìm cộng lực, dụng cụ mở khóa để làm công cụ phá khóa cửa của nhà dân và cùng thỏa thuận: H thông thuộc địa bàn thành phố B nên H vừa là người chở T đi tìm kiếm nhà dân sơ hở trong quản lý tài sản để trộm cắp vừa là người canh giới và nếu bị phát hiện thì chở T cùng tẩu thoát; T là người đột nhập vào nhà dân trộm cắp tài sản, tài sản trộm cắp được sẽ đem đến Thành phố Hồ Chí Minh tìm nơi tiêu thụ và do T thông thuộc địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nên T sẽ là người trực tiếp đi tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có. Đến tháng 10/2022, T rủ Nguyễn Thị Phương L (là bạn gái của T), đến thành phố B để cùng trộm cắp tài sản. Nhiệm vụ của L là cùng H đi tìm nơi tiêu thụ tài sản trộm cắp. Tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp được thì chia nhau tiêu xài. Bằng thủ đoạn như trên, H, T, L đã thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản của người dân trên địa bàn thành phố B với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 245.657.000 đồng.

1. Vụ thứ nhất: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 30/9/2022, H điều khiển chiếc xe mô tô, kiểu dáng Wave (chưa xác định biển số), H khai mượn của người bạn tên Đ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) chở T khi đi ngang nhà của chị Trần Thùy D, địa chỉ: Số 473 đường H, phường T, thành phố B, thấy nhà có cửa kéo bằng kim loại và khóa bên ngoài. H dừng xe đứng ngoài canh giới, còn T dùng kìm cộng lực cắt khóa cửa nhà chị D đột nhập vào trong nhà trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell. H khai T đã bán cho người khác tại Thành phố Hồ Chí Minh, nên Cơ quan điều tra chưa thu hồi được. Do không rõ thông tin về đặc điểm tài sản nên Hội đồng định

giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, từ chối định giá và chị Trần Thuỳ D yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000 đồng.

2. Vụ thứ 2: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 01/10/2022, H điều khiển chiếc xe mô tô chở T đem theo ba lô đựng kìm cộng lực và dụng cụ mở khoá, cả hai vào tiệm cầm đồ G của anh Huỳnh Văn N lấy 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Sonic 150R. Sau đó, cả hai tiếp tục cùng nhau vào trong tiệm khiêng chiếc kết sắt ra ngoài sân. Tuy nhiên, khi khiêng chiếc kết sắt trên ra ngoài sân (cách cửa chính của tiệm được 3.7m), thì do sợ chở chiếc kết sẽ bị người dân phát hiện nên đã bỏ lại. Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chiếc kết sắt, ghi nhận: Chiếc kết có kích thước (53 x 43 x 63)cm, trên cánh cửa có 02 (hai) ổ khoá. Trong đó một ổ khoá có dấu hiệu bị cạy phá, kiểm tra bên trong thấy có số tiền 20.400.000 đồng; Tổng trị giá tài sản định giá theo Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự 02 chiếc xe trên là 90.000.000 đồng; 01, chiếc kết sắt nhãn hiệu N trị giá là 1.600.000 đồng; Trong đó chiếc kết sắt và tiền trong kết do khách quan nên các bị cáo chưa chiếm đoạt được. Do đó, xác định tổng trị giá tài sản đã chiếm đoạt của anh N là 112.000.000 đồng.

3. Vụ thứ 3: Khoảng 01 giờ sáng ngày 14/10/2022, H điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila (xe do H mượn của người tên Đ), chở T đem theo dụng cụ mở, phá khoá đi trộm cắp tài sản. Khi đi ngang nhà của gia đình chị Nguyễn Thị H1, địa chỉ: Thôn 12, xã H, thành phố B, thấy cổng nhà khoá ngoài, bên trong không có người nên H dừng xe lại rồi cắt ổ khoá cửa cổng, cửa nhà và cùng T đột nhập vào trong để tìm tài sản trộm cắp. Khi vào phòng khách, H lấy 03 (ba) tượng Phúc- Lộc- Thọ bằng gỗ xá xí tại bàn thờ, T lấy xe chiếc mô tô nhãn hiệu PIAGGIO - Vespa Sprint, biển số 48D1-410.20, đem về nhà nghỉ cất giấu (chưa rõ địa chỉ nhà nghỉ). Sau đó cả hai cùng điều khiển chiếc xe mô tô biển số 48D1-410.20 và mang theo 03 (ba) tượng gỗ đến Thành phố Hồ Chí Minh và bán cho một người tại Thành phố Hồ Chí Minh. Giá trị theo Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO đã qua sử dụng là 53.000.000 đồng; Đối với 03 tượng Phúc- Lộc- Thọ bằng gỗ xá xí. Do không đủ thông tin, tài liệu liên quan tới tài sản định giá nên Hội đồng định giá từ chối định giá. Chị Nguyễn Thị H1 yêu cầu bồi thường tổng số tiền 84.000.000 đồng.

4. Vụ thứ 4: Khoảng 01 giờ sáng ngày 27/10/2022, H điều khiển chiếc xe trên chở T mang theo dụng cụ mở, phá khoá đi dạo trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố B tìm nhà dân có tài sản sở hữu để trộm cắp, còn L ở tại phòng trọ. Khi đi ngang tiệm cầm đồ tại địa chỉ: Số nhà 383 Nguyễn Văn C, phường T, thành phố B, do anh Lê Cao H2 làm chủ, thấy cửa tiệm có khoá ngoài nên H dừng xe lại để T dùng kìm cộng lực cắt khoá đột nhập vào trong tìm tài sản. Sau đó H và T khiêng chiếc kết sắt (kích thước khoảng 40x50x40cm, không rõ nhãn hiệu) đang để ở khu vực

chân cầu thang trong tiệm cầm đồ ra ngoài bỏ lên xe mô tô chở đến khu vực nghĩa địa thuộc địa bàn xã H, thành phố B. Tại đây, T sử dụng bộ dụng cụ mở khoá để mở khoá chiếc két sắt nhưng bên trong không có tài sản gì nên cả hai đã vứt bỏ chiếc két sắt tại khu vực cầu 14 thuộc xã H, thành phố B, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm tại khu vực nêu trên nhưng không phát hiện để tạm giữ. Do không đủ thông tin, tài liệu liên quan tới tài sản định giá nên Hội đồng định giá từ chối định giá và anh Lê Cao H2 yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 đồng.

5. Vụ thứ 5: Tối ngày 29/10/2022, H tiếp tục sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius (không rõ biển số), để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 30/10/2022, khi đi đến tiệm điện thoại T Mobile, tại địa chỉ: Số nhà 284, đường Hà H T, phường T, thành phố B, do anh Nguyễn Vĩnh Công T1 làm chủ. Thấy cửa tiệm có khóa ngoài H dừng xe lại để T dùng kìm cộng lực cắt ổ khóa cửa, rồi cả hai cùng đột nhập vào trong tiệm trộm cắp tài sản. H và T lấy tất cả điện thoại, máy tính bảng và phụ kiện điện thoại của anh T1 để trong tủ trưng bày và trong hộc bàn bỏ vào ba lô rồi lên xe tẩu thoát. Ngày 04/11/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H, T và L tại phòng số: 101, Nhà nghỉ Thảo N, địa chỉ: Thôn 11, xã TT, huyện C, tỉnh Đắk Nông thu giữ nhiều tài sản là vật chứng của vụ án, trong đó có: 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Motorola L7 và Xiaomi có giá trị theo Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự là 360.000 đồng.

Anh T1 khai ngoài những tài sản đã nhận lại trên, thì còn bị mất 16 chiếc điện thoại di động các loại, 05 chiếc máy tính bảng các loại, 10 cục Pin của điện thoại Iphone và 04 chiếc tai nghe, nhưng do không rõ thông tin về đặc điểm tài sản nên Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B, từ chối định giá và anh T1 yêu cầu bồi thường số tiền 25.000.000 đồng.

6. Vụ thứ 6: Sau khi trộm cắp tài sản tại tiệm điện thoại của anh Nguyễn Vĩnh Công T1, thì H tiếp tục chở T đi vào khu vực xã E, thành phố B để tìm nhà dân trộm cắp tài sản. Khi đi ngang tiệm mua bán điện thoại của anh Đào T2 địa chỉ: Thôn 1, xã E, thành phố B, thấy có khóa cửa bên ngoài nên H dừng lại đứng ngoài cảnh giới, còn T dùng kìm cộng lực cắt ổ khóa cửa của tiệm và đột nhập trong trộm cắp tài sản gồm 01 (một) chiếc máy tính xách tay cùng nhiều điện thoại di động, máy tính bảng và phụ kiện điện tử. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự gồm 01 (một) chiếc máy tính xách tay, nhãn hiệu Dell (kèm sạc Pin máy tính) và 07 (bảy) chiếc điện thoại di động các loại là 5.040.000 đồng.

Ngoài ra, anh T2 khai ngoài những tài sản đã nhận lại trên, thì còn bị mất 07 chiếc điện thoại di động các loại và 02 chiếc máy tính bảng, nhưng do không rõ

thông tin về đặc điểm tài sản nên Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B, từ chối định giá và anh T2 yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000 đồng.

7. Vụ thứ 7: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 01/11/2022, H điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Atila màu trắng, gắn biển số 47H7-2907 (xe do H mượn của người tên Tiến E) chở T đi tìm tài sản trộm cắp. Khi ngang căn nhà của gia đình anh Nguyễn Văn T3, địa chỉ: Số nhà 140/1, đường G, phường Tân T1, thành phố B, thấy cửa cổng nhà anh T3 khoá bên ngoài nên H dừng xe ngồi ở phía trước cảnh giới, còn T dùng kim công lực cắt ổ khóa cửa cổng và đột nhập vào trong nhà anh T3 lấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty, màu xanh, biển số 47F1-16879, sau đó sơn lại biển số của xe mô tô trên thành 47E1-10870, để sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Giá tài sản đã chiếm đoạt của anh T3 theo Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự là 10.200.000 đồng.

8. Vụ thứ 8: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 03/11/2022, H sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty, trộm cắp của anh T3 nêu trên chở T đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi cả hai đi ngang tiệm mua bán điện thoại TP Mobile do anh Lê Quang H3 làm chủ thì thấy cửa của tiệm khoá ngoài nên H dừng xe phía trước đứng cảnh giới, còn T dùng kim công lực cắt ổ khóa cửa. Cả hai cùng nhau vào trong tiệm điện thoại trộm cắp điện thoại, máy tính bảng, phụ kiện điện tử, máy tính xách tay của anh H3. Giá tài sản đã chiếm đoạt của anh H3 theo Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự là 61.057.000 đồng.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 158/2023/HS-ST ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; các điểm a, b, g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 13 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 04 tháng 11 năm 2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vào ngày 20/6/2023, bị cáo Nguyễn Minh H kháng cáo sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh H thay đổi nội dung kháng cáo. Bị cáo cho rằng bị cáo chỉ thực hiện 07 vụ trộm cắp tài sản, riêng đối với vụ thứ 3 - ngày 14/10/2022 tại nhà chị Nguyễn Thị H1, địa chỉ: Thôn 12 xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo không thực hiện mà nhận tội thay cho đối tượng tên Tr – là bạn ngoài xã hội của bị cáo.

Quá trình tranh luận tại phiên toà phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát khẳng định lời khai của bị cáo cho rằng không thực hiện vụ trộm thứ 3 là thiếu thành khẩn, bởi

quá trình điều tra, bị cáo tự khai nhận hành vi thực hiện vụ trộm tại nhà chị Nguyễn Thị H1, lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai người bị hại về các tài sản bị trộm cắp, về địa điểm thực hiện. Bị cáo cũng là người tự dẫn cơ quan công an đến nhà chị Nguyễn Thị H1. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và trả hồ sơ để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh H khai rằng bị cáo chỉ thực hiện 07 vụ trộm cắp tài sản, riêng đối với vụ thứ 3 (ngày 14/10/2022 tại nhà chị Nguyễn Thị H1, địa chỉ: Thôn 12 xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk), bị cáo đã nhận tội thay cho đối tượng tên Tr, là bạn ngoài xã hội của bị cáo nhưng không biết địa chỉ cụ thể. Bị cáo biết đến vụ trộm cắp này là do bị cáo được đối tượng tên Tr hỏi để bán tài sản trộm cắp tại nhà chị H1 cho bị cáo. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bản tự khai ngày 01/02/2023 (BL299), bị cáo khai: “Giữa tháng 10 năm 2022, tôi cùng T đi xe Atila đến một nhà dân ở xã H có khóa cổng ngoài thì tôi dùng xe rồi cắt khóa đột nhập vào trong lấy 3 bức tượng gỗ Phúc Lộc Thọ tại bàn thờ phòng khách, ngoài ra trong phòng khách có 1 chiếc xe Vespa màu đỏ thì tôi lấy ba bức tượng, còn T lấy chiếc xe Vespa...”. Biên bản hỏi cung bị can ngày 01/02/2023 (BL 311), ngày 25/3/2023 (BL315), bị cáo đều khai nhận nội dung đã thực hiện trộm cắp tài sản tại Thôn 12 xã H, thành phố B. Lời khai của bị cáo về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, đặc điểm ngôi nhà mà bị cáo đã đột nhập; số lượng, đặc điểm, màu sắc tài sản, địa điểm để tài sản trộm cắp hoàn toàn trùng khớp nội dung trình báo của người bị hại, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường. Ngày 04/11/2022, bị cáo là người dẫn Cơ quan điều tra đến căn nhà thuộc thôn 12, xã H, thành phố B (BL 327) để cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường. Do đó, bị cáo cho rằng được đối tượng tên Tr hỏi để bán tài sản trộm cắp, nhưng lại biết rõ những nội dung trên là không có căn cứ. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, bị cáo không khiếu nại hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp nên cần chấp nhận.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 30 tháng 9 năm 2022 đến ngày 03 tháng 11 năm 2022, bị cáo Nguyễn Minh H cùng đồng bọn đã lên lút thực hiện liên tiếp 08 vụ trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là

245.657.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo Nguyễn Minh H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong vụ án này, bị cáo trực tiếp tham gia thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài chiếm đoạt được chứng minh thông qua Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự là 245.657.000 đồng. Bị cáo phạm tội với nhiều tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như: Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp; Phạm tội 02 lần trở lên; Tái phạm nguy hiểm; Phạm tội có tổ chức quy định tại các điểm a, b, g, h khoản 1 Điều 52 BLHS. Tính chất vụ án mà bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, trong một thời gian ngắn đã liên tiếp thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố B, thể hiện sự manh động, liều lĩnh. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn mà còn gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Trước khi thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố B như đã nêu trên, bị cáo đã từng 04 lần bị kết án về các tội xâm phạm sở hữu nhưng không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân. Sau khi chấp hành án một thời gian ngắn lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Nên cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian dài là cần thiết. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Về án phí: Do có kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2023/HS-ST ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Tuyên xử:

[2.1] Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; các điểm a, b, g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 13 (Mười ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.
Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 04/11/2022.

[2.2] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND Tp.Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp.B;
- T.H.A hình sự Tp.B;
- Cổng thông tin điện tử TA;
- Bị cáo;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Hương